

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước (sau đây gọi chung là Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg) như sau:

“5. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

1. Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp:

a) Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do Bộ Tài chính làm chủ tài khoản (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Trung ương quản lý); tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh do Sở Tài chính làm chủ tài khoản (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương quản lý) trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày cơ quan nhà

nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng đấu giá (đối với trường hợp bán đấu giá) hoặc Sở Tài chính ban hành Thông báo về giá bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đối với trường hợp bán chỉ định). Trường hợp quá thời hạn này mà chưa nộp đủ số tiền vào tài khoản tạm giữ thì bị phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Thời hạn nộp tiền cụ thể và việc phạt chậm nộp được quy định tại Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (đối với trường hợp bán đấu giá) hoặc Hợp đồng mua bán tài sản (đối với trường hợp bán chỉ định).

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nộp số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm giữ, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm tập hợp các chi phí có liên quan gửi Sở Tài chính (nơi có cơ sở nhà đất) để xác định các khoản chi phí được chi trả từ số tiền bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định.

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tài chính (nơi có cơ sở nhà đất) thực hiện xác định và ban hành Thông báo thẩm định các khoản chi phí có liên quan mà cơ quan, đơn vị được chi trả từ số tiền bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

d) Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên tài khoản tạm giữ sau khi trừ các chi phí có liên quan do Sở Tài chính xác định được xử lý như sau:

- Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Trung ương:

+ Được để lại toàn bộ (100%) số tiền thu được từ bán tài sản trên đất; 70% số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

+ Bộ Tài chính thực hiện nộp 30% số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào ngân sách địa phương nơi có cơ sở nhà đất.

- Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương: Được để lại toàn bộ (100%) số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

đ) Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại Điểm d Khoản này được sử dụng theo thứ tự như sau:

- Sử dụng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bao gồm cả chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ theo quy định của pháp luật để nhận đất tại vị trí mới (nếu có).

Việc quản lý và thanh toán được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên các cơ sở nhà, đất khác của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương (nếu có).

- Đầu tư, xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng của địa phương (đối với số tiền thu được từ bán tài sản trên đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương quản lý).

- Nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

e) Sau thời gian 24 tháng, kể từ ngày số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất được nộp vào tài khoản tạm giữ; Bộ Tài chính (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Trung ương quản lý) hoặc Sở Tài chính (đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc địa phương quản lý) thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trong trường hợp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp chưa có dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chưa triển khai đầu tư xây dựng; không có đề nghị hỗ trợ di dời cho các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên các cơ sở nhà, đất khác thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, ngành, địa phương; không có dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại địa phương hoặc có dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng sử dụng không hết số tiền trên tài khoản tạm giữ.

2. Đối với công ty nhà nước:

a) Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do Bộ Tài chính làm chủ tài khoản (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý) hoặc tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh do Sở Tài chính làm chủ tài khoản (đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý) trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng đấu giá (đối với trường hợp bán đấu giá) hoặc Sở Tài chính ban hành Thông báo về giá bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đối với trường hợp bán chỉ định). Trường hợp quá thời hạn này mà chưa nộp đủ số tiền vào tài khoản tạm giữ thì bị phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Thời hạn nộp tiền cụ thể và việc phạt chậm nộp được quy định tại Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá (đối với trường hợp bán đấu giá) hoặc Hợp đồng mua bán tài sản (đối với trường hợp bán chỉ định).

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nộp số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm giữ, công ty nhà nước có trách nhiệm tập hợp các chi phí có liên quan gửi Sở Tài chính (nơi có cơ sở nhà đất) để xác định các khoản chi phí được chi trả từ số tiền bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định.

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tài chính (nơi có cơ sở nhà đất) thực hiện xác định và ban hành Thông báo thẩm định các khoản chi phí có liên quan công ty nhà nước được chi trả từ số tiền bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

d) Số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên tài khoản tạm giữ sau khi trừ các chi phí có liên quan do Sở Tài chính xác định được xử lý như sau:

- Số tiền bán tài sản trên đất, công ty nhà nước được sử dụng theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

- + Được để lại 50% (đối với cơ sở nhà, đất trên địa bàn các thành phố là đô thị loại đặc biệt hoặc đô thị loại I); 70% (đối với cơ sở nhà, đất trên địa bàn các tỉnh còn lại).

- + Bộ Tài chính (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý) hoặc Sở Tài chính (đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý) thực hiện nộp 50% (đối với cơ sở nhà, đất trên địa bàn các thành phố là đô thị loại đặc biệt hoặc đô thị loại I) hoặc 30% (đối với cơ sở nhà, đất trên địa bàn các tỉnh còn lại) vào ngân sách địa phương (nơi có cơ sở nhà đất) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

đ) Số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất quy định tại Điểm d Khoản này được sử dụng theo thứ tự như sau:

- Sử dụng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở sản xuất, kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo phê duyệt của Bộ Tài chính (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý) và phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến về chủ trương xử lý chung hoặc có nghị quyết giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý).

Việc quản lý và thanh toán được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

e) Sau thời gian 24 tháng, kể từ ngày số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất được nộp vào tài khoản tạm giữ; Bộ Tài chính (đối với công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý) hoặc Sở Tài chính (đối với công ty nhà nước thuộc địa phương quản lý) thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trong trường hợp công ty nhà nước chưa có dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chưa triển khai đầu tư xây dựng hoặc có dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng sử dụng không hết số tiền trên tài khoản tạm giữ.

g) Số tiền chuyển mục đích sử dụng đất được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh (nơi có cơ sở nhà đất) do Sở Tài chính làm chủ tài khoản trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp quá thời hạn này mà chưa nộp đủ số tiền vào tài khoản tạm giữ thì công ty nhà nước được chuyển mục đích sử dụng đất phải nộp phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Việc quản lý, sử dụng số tiền khi chuyển mục đích sử dụng đất trong trường hợp công ty nhà nước có cơ sở nhà, đất phải di dời do ô nhiễm môi trường được thực hiện theo Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn.

3. Bộ Tài chính hướng dẫn các khoản chi phí có liên quan và quy trình, thủ tục thanh toán các khoản chi phí có liên quan; quy trình cấp phát và hạch toán thu, chi qua ngân sách nhà nước số tiền thực hiện dự án đầu tư, hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân (nếu có) quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2015.

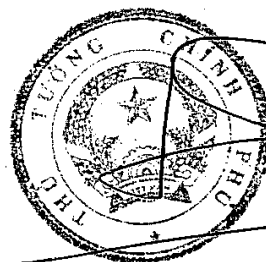
2. Đối với các cơ sở nhà, đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tỷ lệ (%) phân chia số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản lý Tổng công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). M 364

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng